

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày 22 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VINH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Trần và ông Trần Oai Bốn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn La, Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn D, sinh ngày 08/8/1976; nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; văn hóa: 6/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn C và bà Lương Thị C; có vợ là Lương Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2021 đến nay (có mặt).

Người làm chứng: Anh Trương Văn B, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 29/10/2021, tại đường liên thôn thuộc thôn Bò Trong, xã Bò Lý, huyện T. Tổ công tác Công an huyện T kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu tại tay phải của D 01 gói nylon màu xanh bên trong có chứa chất cục bột màu trắng (D khai nhận là ma túy heroine) mua với giá 200.000đ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, vật chứng được niêm phong ký hiệu M1.

Tại Kết luận giám định số: 2804/KLGD ngày 01/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2643g (không phải hai sáu bốn ba gam, không kể bao bì) loại Heroine*”.

Về nguồn gốc ma túy, D khai nhận: Trưa ngày 29/10/2021, D một mình đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến khu vực đầu Cầu Chang thuộc thôn C, xã B, huyện T và mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi

(không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy hêrôin với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, D tiếp tục đi nhờ xe của người đàn ông đi đường không quen biết để đi về nhà; khi về đến khu vực gần cổng nhà ở thôn B, xã B, huyện T thì bị lực lượng Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số: 06/CT-VKSTĐ ngày 06/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Hoàng Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt Hoàng Văn D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện: Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 29/10/2021, tại thôn Bò Trong, xã Bò Lý, huyện T, Tổ công tác Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang bị cáo Hoàng Văn D đang có hành vi tàng trữ 0,2643g ma túy loại heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”;

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là tệ nạn xã hội cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội. Ngoài ra ma túy là nguyên nhân ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông, bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người này. Ngoài lời khai của bị cáo không có căn cứ nào khác để xác định đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện T tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người cho bị cáo đi nhờ xe, Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này và không nói mục đích bị cáo đi tìm mua ma túy để sử dụng. Người này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại do không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/10/2021).
3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại, gồm: 0,2423g mẫu và toàn bộ bao gói (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/02/2022).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Hoàng Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Mâu Văn Mùi